

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 692/2020/HS-ST
Ngày: 15 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lôi Liên M

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 696/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 711/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Hoàng L, sinh năm 1970 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: tổ 23, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Mến, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Trần Thị Vít, sinh năm 1948 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Mai Trang, sinh năm 1978, bị cáo có 01 con sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị giam, giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 30/6/2020 (**Có mặt**).

Người làm chứng:

1/ Anh Danh M N. (Vắng mặt)

2/ Anh Trần Thanh T. (Vắng mặt)

3/ Anh Hà Huy M. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng L là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài, L nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho người khác để thu lợi.

Thực hiện ý định trên, ngày 01/6/2020, L đi đến khu vực Bến Gổ, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa mua của người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) rồi mang về phòng trọ của L tại tổ 3, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa. Số ma túy trên, L chia thành 05 gói và sử dụng hết 04 gói.

Đến ngày 16/6/2020, L tiếp tục mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) rồi chia thành 06 gói nhỏ và sử dụng hết 01 gói, còn 05 gói.

Số ma túy nêu trên, L đã bán cho người nghiện khác bằng cách: Người nghiện có nhu cầu mua ma túy sẽ gọi điện cho L vào số thuê bao 0933483631 để thỏa thuận số lượng, giá mua và địa điểm giao ma túy. L hẹn gặp người nghiện tại phòng trọ của L hoặc gặp tại địa điểm đã giao hẹn trước đó để giao ma túy và nhận tiền. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2020 đến ngày 29/6/2020, L đã 03 lần bán ma túy, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào lúc 09 giờ ngày 15/6/2020, tại phòng trọ của L địa chỉ nêu trên, L đã bán cho Hà Huy M (sinh năm 1973, ngụ tại khối 5, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) 01 lần 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 28/6/2020, tại phòng trọ của L nêu trên, L đã bán cho Danh M N (sinh năm 1990, ngụ ấp Xẻo Nhàu A, xã Tân Thạnh, huyện An M, tỉnh Kiên Giang) 01 lần 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 29/6/2020, tại khu vực vòng xoay Cổng 11, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, L đã bán cho N 01 lần 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2020, khi L đang cất giấu 01 gói ma túy trong túi áo ngực phía trước bên trái L đang mặc và 02 gói ma túy trong túi quần Jean treo trên gác xép phòng trọ của L tại địa chỉ nêu trên thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường Phước Tân kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra Lê Hoàng L khai nhận hành vi phạm tội như trên. Công an phường Phước Tân tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

- **Vật chứng thu giữ:** 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Lê Hoàng L và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phước Tân.

- 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng, số thuê bao 0933483631 là điện thoại L sử dụng để liên lạc bán ma túy cho con nghiện.

- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền L thu lợi từ việc bán ma túy.

- Ngày 30/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1318/KLGD - PC09 ngày 07/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0.2527 gam, loại: Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0.3055 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 682/CT/VKSB - HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Lê Hoàng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Đối với đối tượng chưa rõ lai lịch đã bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra tiếp tục xác M, xử lý sau.

- Đối với Danh M N, Hà Huy M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo Lê Hoàng L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và sim số 0933483631.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

qua đó đã có căn cứ để kết luận: Từ ngày 15/6/2020 đến ngày 29/6/2020, tại phòng trọ thuộc tổ 3, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai, Lê Hoàng L đã có hành vi 03 lần mua bán trái phép ma túy gồm: 02 lần mỗi lần 01 gói ma túy cho Danh M N với giá 200.000đồng; 01 lần bán 01 gói ma túy cho Hà Huy M với giá 200.000đồng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 30/6/2020, tại phòng trọ của L ở địa chỉ nêu trên, L có hành vi cất giấu ma túy có khối lượng 0,5582 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hoàng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng và sim số 0933483631 nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng đã thu giữ liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Danh M N, Hà Huy M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 30/6/2020.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai mang số 1318/KLGĐ - PC09 ngày 07/7/2020 và sim số 093348363.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và điện thoại di động hiệu Asus màu trắng, Imel số 35483861887109.

(Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2020 và biên lai thu số 000194 ngày 26/11/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lê Hoàng L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hòa;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

